

LUẬN ÁN TIẾN SĨ XÃ HỘI HỌC

LÊ THỊ KIM LAN. *Phân công lao động theo giới trong cộng đồng dân tộc Bru-Vân Kiều (nghiên cứu trường hợp ở hai xã Hương Hiệp và Tà Long, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị)*

Chuyên ngành: Xã hội học

Mã số: 62 31 30 01

Lao động của phụ nữ hiện nay đóng một vai trò rất lớn đối với sự phát triển của xã hội, đặc biệt trong các ngành nông-lâm-ngư nghiệp, nơi mà tỷ lệ lao động phụ nữ tham gia tới gần 73%, được đánh giá làm ra tới 60% sản phẩm nông nghiệp. Không những thế phụ nữ còn thực hiện hơn 90% công việc nội trợ trong gia đình. Trong khi đó, họ lại là những người có địa vị thấp hơn và hưởng lợi ít hơn nam giới. Chính vì vậy mà phân công lao động theo giới đang đặt ra rất nhiều vấn đề cần phải giải quyết, kể cả ở phạm vi toàn cầu và ở Việt Nam.

Dân tộc Bru-Vân Kiều là một trong những cư dân sống lâu đời, mang đặc trưng văn hoá rất đặc sắc ở miền Trung, hiện đang đương đầu với những khó khăn trong đời sống kinh tế, văn hoá như đói nghèo, bệnh tật, các hủ tục lạc hậu... Bên cạnh đó, trong cộng đồng này cũng đang tồn tại tư tưởng “trọng nam, khinh nữ” nặng nề, ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống vật chất, văn hoá và tinh

thần của người phụ nữ. Nghiên cứu, tìm hiểu về dân tộc Bru-Vân Kiều, đặc biệt là về vấn đề phân công lao động theo giới trong cộng đồng dân tộc Bru-Vân Kiều là hết sức cần thiết và mang ý nghĩa thực tiễn sâu sắc. Nhận thấy tầm quan trọng và ý nghĩa của vấn đề, tác giả Lê Thị Kim Lan đã chọn vấn đề trên làm đề tài nghiên cứu cho luận án tiến sĩ chuyên ngành xã hội học của mình.

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận án được chia làm 3 chương.

Chương 1, *Cơ sở lý luận*, gồm 3 phần: 1) Các khái niệm cơ bản; 2) Một số lý thuyết về phân công lao động theo giới và 3) Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bình đẳng giới (tr.16-51).

Ở chương này, tác giả luận án tập trung làm rõ các khái niệm then chốt của đề tài như *khái niệm giới; khái niệm phân công lao động xã hội và phân công lao động theo giới; khái niệm vai trò giới, khái niệm cộng đồng*; đồng thời đi sâu phân tích các lý thuyết xã hội học như: xã hội học lao động, lý thuyết cấu trúc-chức năng, lý thuyết về giới (lý thuyết nữ quyền), các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bình đẳng giới, làm nền tảng cho các nghiên cứu của luận án.

Chương 2: *Thực trạng phân công lao động theo giới (nghiên cứu trường hợp ở hai xã Hương Hiệp và Tà Long, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị)* (tr. 52-115).

Chương 2 được chia làm 2 phần. Phần 1: Vài nét về địa bàn nghiên cứu và đặc điểm kinh tế-xã hội của dân tộc Bru-Vân Kiều; và phần 2: Phân công lao động theo giới trong cộng đồng dân tộc Bru-Vân Kiều.

Từ những tài liệu nghiên cứu của mình, kết hợp với phân tích tài liệu có liên quan, tác giả luận án đã đi sâu phân tích thực trạng phân công lao động theo giới trong người Bru-Vân Kiều trên các lĩnh vực: sản xuất, tái sản xuất và trong cộng đồng. Với cách tiếp cận phân tích các yếu tố: giới tính, độ tuổi, loại hộ gia đình, luận án giúp người đọc thấy được bức tranh về phân công lao động theo giới của người Bru-Vân Kiều.

Qua phân tích của tác giả luận án cho thấy bên cạnh những điểm tương đồng với các dân tộc khác (kể cả người Kinh) thì sự phân công lao động theo giới của người Bru-Vân Kiều cũng có những nét riêng. Chẳng hạn, 71% nam giới đảm nhận việc bán/trao đổi sản phẩm lúa rẫy so với nữ là 10,7% (bảng 2.1, tr. 59); nam giới giữ tiền và thậm chí cả quần áo, đồ trang sức phụ nữ, và họ là người tiến hành các cuộc mua bán, nhưng nhiều khi nam giới sử dụng tiền để chi tiêu riêng, chứ không cho cả gia đình; tuy vai trò của phụ nữ trong tế lễ thần lúa không lớn, nhưng nhất thiết phải có và điều đó thể hiện ở một số lễ vật ngoài xôi gà phải gồm cả váy mới của phụ nữ hay vòng tay, cườm cổ của họ... (tr. 84, 85, 90, 129, 130, 144, 147). Tác giả luận án đưa ra các dẫn chứng về nỗi cơ cực không riêng của phụ nữ, mà cả nam giới Bru-Vân Kiều trong cuộc

sống. Chẳng hạn người Bru-Vân Kiều quan niệm phụ nữ là dơ bẩn khi sinh nở, nên nam giới cần tránh xa họ, không được dính líu vào người vợ sau khi sinh. Vì vậy sản phụ phải tự giặt giữ lo liệu cho mình, cho con ngay sau khi sinh, không nhận được sự giúp đỡ chia sẻ từ phía người chồng. Nhiều người chồng muốn giúp vợ nhưng lại sợ cộng đồng chê cười, phê phán vì vi phạm tục lệ thì đành chờ đến khuya khi mọi người đi ngủ hết mới mang quần áo vợ ra giặt. Những người này về mặt tâm lý vẫn lo sợ Giàng bắt tội (tr. 93).

Phân tích kết quả khảo sát thực tế, tác giả nhận xét "... phụ nữ là người đảm nhận chính trong sản xuất nông nghiệp- lĩnh vực sản xuất cơ bản nhất và mang tính truyền thống của người Bru-Vân Kiều (bao gồm trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm). Nam giới đảm nhận chính trong lâm nghiệp và một phần của chăn nuôi (bao gồm khai thác rừng, trồng rừng, nuôi trâu bò quảng canh và nuôi cá)" (tr.82).

Chương 3: *Tác động của một số yếu tố kinh tế, văn hoá đến phân công lao động theo giới và địa vị xã hội của phụ nữ và nam giới Bru-Vân Kiều* (tr.116-167).

Ở chương này, tác giả luận án phân tích làm rõ sự tác động của một số yếu tố kinh tế và văn hoá đến phân công lao động theo giới *trong sản xuất*, bao gồm cách tổ chức, quản lý sản xuất; cơ cấu ngành nghề; kỹ thuật và thu nhập; giá trị và chuẩn mực văn hoá, tín ngưỡng và luật tục; quá trình xã hội hoá cá nhân; *trong tái sản xuất*, gồm thiết chế

gia đình và con đường xã hội hoá cá nhân, các giá trị, chuẩn mực, qui tắc trong luật tục, tín ngưỡng, tư tưởng trọng nam khinh nữ; và *trong công việc cộng đồng*, đó là định hướng giá trị trọng nam, trọng người già trong cộng đồng cổ truyền, qui chế việc nhà là việc của đàn bà, việc làng là việc của đàn ông.

Theo tác giả, có thể khái quát sự tác động của các yếu tố kinh tế, văn hoá đến phân công lao động theo giới ở người Bru-Vân Kiều theo 2 khuynh hướng lớn, đó là: 1/ *duy trì* khuôn mẫu truyền thống trọng nam khinh nữ, 2/ *thay đổi* khuôn mẫu truyền thống trọng nam khinh nữ, theo hướng tiến tới khuôn mẫu bình đẳng giới trong phân công lao động theo giới. Trong hai xu hướng này thì “xu hướng *duy trì* truyền thống là khá rõ nét, xu hướng *thay đổi* mô hình truyền thống đang diễn ra và được khuyến khích, nhưng còn chậm chạp và yếu ớt” (tr.147).

Cũng ở chương 3 này, tác giả luận

án đã tìm hiểu và xem xét địa vị xã hội của phụ nữ và nam giới Bru-Vân Kiều, đồng thời làm rõ thêm tình trạng bất bình đẳng giới trong phân công lao động theo giới, đặc biệt ở *quyền quyết định tối hậu và năng lực kiểm soát các nguồn lực* quan trọng (như đất đai, nguồn nước, vốn sản xuất, tín dụng). Tác giả nhận xét, với người Bru-Vân Kiều “thực quyền thuộc về nam giới chứ không thuộc về phụ nữ, phụ nữ chỉ là người nhận quyết định và thực hiện quyết định đó” (tr.160).

Luận án *Phân công lao động theo giới trong cộng đồng dân tộc Bru-Vân Kiều (nghiên cứu trường hợp ở hai xã Hướng Hiệp và Tà Long, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị)* đã bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm Luận án cấp Nhà nước, họp ngày 29/01/2007 tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội.

PHẠM THU HOA
giới thiệu